

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 08-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Tú

Bà Trần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 09/12/1977 tại **huyện V, tỉnh Bình Định**; nơi cư trú: **Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định**; số thẻ CCCD: 052077018011 cấp ngày 01/5/2021; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Ba na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đoàn Văn H1** (chết) và bà **Đinh Thị B**, sinh năm 1947; anh chị em ruột: Có 04 người; vợ: **Thành Thị Mai L**, sinh năm 1979; con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ 14/11/2023 đến nay, “bị cáo có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn H: Ông **Lê Thành T** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B**, “có mặt”.

- Bị hại:

1. Chị **Đoàn Thị L1**, sinh năm 2008; nơi cư trú: **Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định**, “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của bị hại **Đoàn Thị L1**: Ông **Đoàn Văn T1**, sinh năm 1971; nơi cư trú: **Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định**, “có mặt”.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Đoàn Thị L1**: Bà **Lê Tôn Nữ Kim Y** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B**, “có mặt”.

2. Anh **Trần Văn T2**, sinh năm 1995; nơi cư trú: **Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định**, “có mặt”.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Trần Văn T2**: Bà **Phan Thị Ngọc H2** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B**, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 59 phút ngày 21/8/2023, **Đinh Văn H** điều khiển xe mô tô BKS: 77B1-121.88 (không có giấy phép lái xe) chở theo cháu **Đoàn Thị L1**, sinh năm 2008, trú tại **khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định** đi trên đoạn **đường M thuộc khu phố C, thị trấn V, huyện V** theo hướng từ QL19C vào **khu phố C**. Khi điều khiển xe đến đoạn đường trước **số nhà A thuộc đường M**, để không phải đi qua phần đường hư hỏng, gồ ghề trên phần đường của mình, **Đinh Văn H** điều khiển xe lấn sang phần đường ngược chiều và không chú ý quan sát xe mô tô BKS: 77B1-053.57 do **Trần Văn T2**, sinh năm 1995, trú tại **khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định** điều khiển theo hướng ngược lại dẫn đến xảy ra va chạm giữa hai phương tiện. Hậu quả **Trần Văn T2**, **Đinh Văn H** và **Đoàn Thị L1** bị thương, được đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện Đa khoa tỉnh B**.

Hiện trường vụ án được thể hiện cụ thể trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; video clip trích xuất từ camera an ninh ghi lại nội dung vụ án.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở đối với **Đoàn Văn T3** là: 0,144mg/l; kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của **Đinh Văn H** là: 0,00mg/l.

Theo Kết luận giám định thương tích cơ thể trên người sống các số: 341, 342/KLTTCT-PYBD ngày 13/11/2023 của **Trung tâm pháp y tỉnh B** đối với **Đoàn Thị L1** và **Trần Văn T2**, kết luận:

- Đối với **Đoàn Thị L1**: Chấn thương xây xát da vùng trán phải, sưng nề bầm tím mắt phải, đau đầu nhiều, không liệt, nứt xương thái dương và xương đỉnh phải, vỡ hàm xoang hàm phải, gãy cung tiếp phải, vỡ khối sần phải, gãy thành ngoài hốc mắt phải trên phim chụp cắt lớp vi tính sọ-hàm mặt đã phẫu thuật. Hiện tại: Mặt cân đối; vùng trán phải không có dấu vết; mắt phải hết sưng; sọ ngách lợi R1.2-R1.6; khớp cắn đúng; điện não đồ biến đổi nhẹ. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Đoàn Thị L1** tại thời điểm giám định là 38%.

- Đối với **Trần Văn T2**: Chấn thương gây rách da cung mày phải, đau đầu, glasgow 15 điểm, đập não thái dương trái, nốt xuất huyết trán phải trên phim chụp cắt lớp vi tính sọ não đã điều trị. Hiện để sẹo cung mày phải, vùng không có lông mày, sẹo dính, lõm sụp mí trên; điện não đồ biến đổi nhẹ;

Chấn thương gây sưng nề vùng mắt, gãy Lefort II, gãy hàm gò má cung tiếp phải, gãy bờ ngoài ổ mắt phải, biến dạng, mất cân xứng khuôn mặt, má phải lép, khớp cắn sai, dấu hàm giả (+), há miệng hạn chế, đã phẫu thuật nắn chỉnh kết hợp xương Lefort II, hàm gò má, cung tiếp phải, bờ ngoài ổ mắt phải. Hiện tại: Mặt cân xứng; há miệng tối đa hạn chế; sẹo mờ đuôi mày phải; sẹo ngạch lợi trên phải. Tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể của **Trần Văn T2** tại thời điểm giám định là 29%.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện V** đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp: 01 (một) xe mô tô BKS: 77B1-121.88, nhãn hiệu: Honda; loại xe: Vision, màu: Đỏ Nâu Đen; số khung: RLHJK0314NZ343609; số máy: JK03E6146357 cho **Đinh Văn H**. Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS: 77B1-053.57; nhãn hiệu: Yamaha; loại xe: Sirius; màu: Trắng xanh; số khung: 1710GY044193; số máy: E3T6E063932 cho **Trần Văn T2**.

Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSVC ngày 23/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo **Đinh Văn H** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Đinh Văn H** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đinh Văn H** từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Bị cáo và các bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý - Ông **Lê Thành T** là người bào chữa cho bị cáo **Đinh Văn H**, đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đinh Văn H** từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Trợ giúp viên pháp lý - Bà **Lê Tôn Nữ Kim Y** bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Đoàn Thị L1**, đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đinh Văn H** từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và

ấn định thời gian thử thách. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại **Đoàn Thị L1** và người đại diện theo pháp luật của bị hại **L1** không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Trợ giúp viên pháp lý - Bà **Phan Thị Ngọc H2** bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Trần Văn T2**, đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ để tuyên mức án phù hợp đối với bị cáo. Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại **Trần Văn T2** xong và không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Các bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại đều thống nhất như bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện V**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện V**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: **Đinh Văn H** không có Giấy phép lái theo quy định, vào khoảng 14 giờ 59 phút ngày 21/8/2023 điều khiển xe mô tô mang biển số BKS 77B1-121.88 chở theo cháu **Đoàn Thị L1** lấn sang phần đường ngược chiều tại đoạn đường trước **số nhà A đường M thuộc khu phố C, thị trấn V** dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 77B1-053.57 do **Trần Văn T2** điều khiển theo hướng ngược lại làm cho **Trần Văn T2** và **Đoàn Thị L1** bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của 02 người là 67%. Nên bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân

Canh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo không tuân thủ quy tắc chung khi tham gia giao thông, vi phạm quy định về tránh xe đi ngược chiều theo quy định khoản 1 Điều 9, Điều 17 Luật Giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm an toàn giao thông mà còn gây thiệt hại về sức khỏe, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại xong và được các bị hại đều là người nhà (bà con họ hàng của bị cáo) đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn trách nhiệm hình sự, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hiện tại bị cáo bị thương tích 29%, sức khỏe chưa ổn định đi lại còn khó khăn. Nhận thấy bị cáo có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp với Nghị quyết số 02/NQ-HĐPTANDTC ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đảm bảo mục đích giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, đã hai lần đi học và thi Giấy phép lái xe mô tô nhưng không đậu và cũng không có hành nghề lái xe nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại **Trần Văn T2** đã nhận tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong và không có yêu cầu bồi thường gì thêm; bị hại **Đoàn Thị L1** và người đại diện hợp pháp của bị hại **Đoàn Thị L1** không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện V** đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp 01 (một) xe mô tô BKS 77B1-121.88, nhãn hiệu Honda; loại xe Vision, màu Đỏ Nâu Đen; số khung RLHJK0314NZ343609; số máy JK03E6146357 cho **Đinh Văn H**. Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 77B1-053.57; nhãn hiệu Yamaha; loại xe Sirius; màu Trắng xanh; số khung 1710GY044193; số máy: E3T6E063932 cho **Trần Văn T2**, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý vật chứng.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Đinh Văn H** phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[11] Xét các đề nghị của trợ giúp viên pháp lý - Ông **Lê Thành T** là người bào chữa cho bị cáo **Đinh Văn H** là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[12] Xét các đề nghị của trợ giúp viên pháp lý - Bà **Lê Tôn Nữ Kim Y** bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Đoàn Thị L1** là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[13] Xét các đề nghị của trợ giúp viên pháp lý - Bà **Phan Thị Ngọc H2** bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Trần Văn T2** là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đinh Văn H** 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Đinh Văn H** cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo **Đinh Văn H** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- UBND thị trấn Vân Canh;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Mai Phương**